

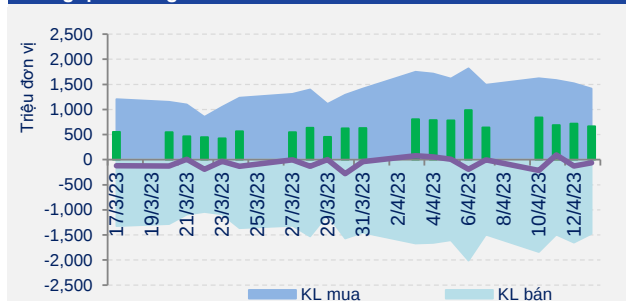
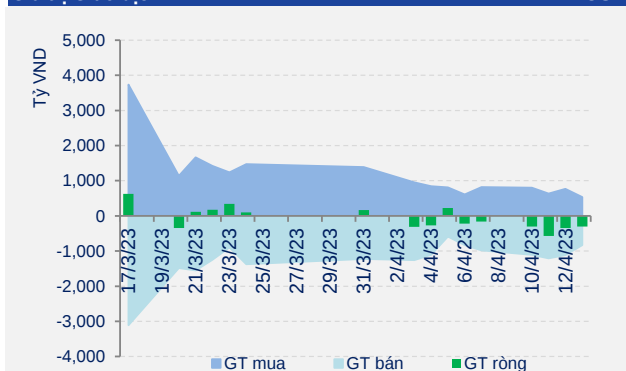
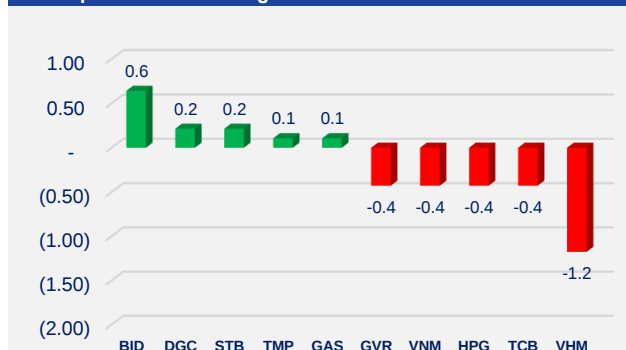
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

13/4/2023

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,064.30	209.84
% Thay đổi	↓ -0.48%	↓ -0.99%
KLGD (CP)	664,573,692	87,472,907
GTGD (tỷ đồng)	11,433.04	1,271.13
Tổng cung (CP)	1,478,549,627	160,372,100
Tổng cầu (CP)	1,414,401,487	143,683,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	31,549,770	1,335,545
KL mua (CP)	20,083,270	708,700
GT mua (tỷ đồng)	535.31	18.95
GT bán (tỷ đồng)	834.41	22.27
GT ròng (tỷ đồng)	(299.10)	(3.32)

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN

Các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX


DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX chịu điều chỉnh mạnh hơn trong hôm nay khi kết thúc phiên giao dịch giảm 5,15 điểm (-0,48%) về mức 1064,30 điểm với thanh khoản suy giảm. Độ rộng thị trường trở nên tiêu cực với 268 mã giảm điểm (03 mã giảm sàn), 121 mã tăng điểm (05 mã tăng trần và 55 mã giữ giá tham chiếu). HNX-INDEX tiêu cực hơn, giảm 2,10 điểm (-0,99%) về mức 209,84 điểm, độ rộng tiêu cực khi có 111 mã giảm giá (11 mã giảm sàn), 60 mã tăng giá (08 mã tăng trần) và 61 mã giá tham chiếu.

Thanh khoản trên hai sàn niêm yết đạt 12.700.99 tỷ đồng, giảm 9,2% so với 13.991,24 tỷ đồng phiên trước, duy trì thanh khoản ở mức trung bình. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng trên HOSE với giá trị bán ròng 298,28 tỷ đồng, trong đó tập trung bán ròng ở các mã nhóm chứng khoán, dầu khí, thép, gia tăng bán ròng nhóm ngân hàng... Bán ròng trên HNX với giá trị 3,32 tỷ đồng.

Thị trường vẫn có nhiều điểm nhấn nổi bật khi nhiều nhóm mã như nhóm hóa chất, phân bón, thủy sản thu hút lực cầu và tăng điểm tốt với thanh khoản đột biến như CSV (+6,85%), DGC (+ 5,0%), DCM (2,02%), DPM (+1,15%)..., FMC (+6,84%), MPC (+2,81%), CMX (+1,50%)...

Nhóm cổ phiếu dầu khí cũng duy trì tích cực khi giá dầu vẫn duy trì ở mức cao những bắt đầu phân hóa mạnh trước các thông tin về kết quả kinh doanh Quý I đang dần có với BSR (+2,41%), PVS (+1,15%), OIL (+1,06%)...VTO (-3,26%), VIP (-1,59%), PVD (-1,27%)...

Nhóm cổ phiếu bán lẻ cũng có diễn biến tích cực với nhiều mã có thanh khoản gia tăng mạnh như FRT (+2,62%), PET (+0,84%), MWG (+0,74%), DGW (+0,74%)...

Các nhóm ngành khác như khu công nghiệp, dịch vụ tài chính, chứng khoán, hầu hết chịu áp lực bán, điều chỉnh sau giai đoạn tăng giá như SIP (-2,71%), TIP (-1,99%), SZC (-1,94%)... VDS (-4,86%), FTS (-3,83%), VCI (-2,61%), BSI (-2,60%)...

Nhóm cổ phiếu ngân hàng tiếp tục phân hóa trái chiều trong nhóm ngành, biến động tích lũy trong biên độ hẹp và vẫn có tính chất giữ nhịp thị trường như TCB (-1,63%), SHB (-1,23%), MBB (-0,80%), ...BVB (+1,94%), STB (+1,34%), BID (+1,245%)...

Nhóm cổ phiếu bất động sản đa phần chịu áp lực điều chỉnh bán mạnh với LDG (-6,93%), NVL (-3,65%), L14 (-3,55%), NTL (-3,12%)..., ngoài ra vẫn có nhiều mã duy trì tăng điểm như CII (+2,67%), IJC (+1,74%), DIG (+1,16%)..

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2304 giảm 5 điểm (-0,47%), chênh lệch thu hẹp còn -4,67 điểm so với VN30. Khối lượng giao dịch giảm mạnh hơn 25,78% so với phiên trước. Khối lượng mở OI chiếm tỉ lệ khá cao 40% so với khối lượng khớp trong phiên. Các kỳ hạn VN30F2305, VN30F2306, VN30F2309 thu hẹp mức chênh lệch -6,57 điểm đến -11,67 điểm cho thấy các trader vẫn chưa có kỳ vọng lạc quan về triển vọng tăng trưởng của VN30..

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

13/4/2023

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Nỗ lực phục hồi của thị trường trong hai phiên vừa qua đã không thành công khi phiên hôm nay thị trường tiếp tục điều chỉnh giảm, mặc dù biên độ giảm không lớn (-5,15 điểm) nhưng xác nhận đợt điều chỉnh chưa kết thúc. Tuy nhiên hiện tại VN-Index vẫn đang vận động chặt chẽ và duy trì trên đường MA20, với trạng thái hiện tại thị trường có thể hồi phục bất kỳ thời điểm nào sắp tới.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Giai đoạn điều chỉnh của thị trường chưa thể kết thúc khi phiên hôm nay VN-Index đóng cửa giảm -5,15 điểm (-0,48%) và chốt phiên ở 1.064,30 điểm với khối lượng giao dịch đủ tích cực nhưng đang có xu hướng giảm dần. Với trạng thái hiện tại, xét theo góc nhìn ngắn hạn VN-Index vẫn đang trong khu vực điều chỉnh tuy nhiên chỉ số này vẫn duy trì vận động trên đường MA20 và tạo ra khu vực điều chỉnh nhất quán khá chặt chẽ. Với trạng thái hiện tại, trong ngắn hạn VN-Index có thể trở lại xu hướng tăng ngắn hạn bất kỳ lúc nào, thị trường chỉ có thể xấu đi nếu VN-Index bị giảm sâu xuống dưới khu vực 1.050 điểm. Nếu đà hồi phục tiếp diễn, mục tiêu của VN-Index có thể là vùng kháng cự ngắn hạn 1.150 hoặc cao hơn theo kênh tăng (2 đường đồ song song) trên đồ thị.

Xu hướng trung- dài hạn vẫn chưa có những thay đổi quan trọng sau phiên hôm nay, thị trường dưới góc nhìn dài hạn vẫn là quá trình tích lũy chặt chẽ dần của thị trường đang đi đến giai đoạn tin cậy (nhìn trên biểu đồ có thể thấy VN-Index đang dần hình thành mô hình Nêm). Kết hợp với các yếu tố vĩ mô khó đoán định ở giai đoạn hiện tại chúng tôi nhận định xu hướng hiện mang tính chất tích lũy sẽ còn tiếp tục kéo dài trước khi thị trường có thể tạo ra một xu hướng (uptrend) thực sự mạnh mẽ.

Với nhận định thị trường như trên, chúng tôi cho rằng các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng các phiên điều chỉnh đang diễn ra để giải ngân tuy nhiên nên giữ tỷ trọng ở mức trung bình, chúng tôi vẫn kỳ vọng VN-Index sẽ hướng tới khu vực 1.150 điểm. Thị trường hiện tại vẫn phù hợp cho mục tiêu giải ngân đầu tư nắm giữ trung - dài hạn (đón đầu giai đoạn bùng nổ sau tích lũy), mục tiêu giải ngân đầu tư trung, dài hạn nên hướng tới các nhóm cổ phiếu đầu ngành, các cổ phiếu đang tích lũy và không bị điều chỉnh sâu, có kỳ vọng kết quả kinh doanh tiếp tục tăng trưởng trong năm nay. Chiến lược giải ngân trung - dài hạn nên là giải ngân dần trong các giai đoạn thị trường điều chỉnh giảm.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp!



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

13/4/2023

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu TTM	T.trưởng Lợi nhuận TTM	
PVS	26.40	24-25.5	29-30	22	14.3	14.8%	31.0%	Theo dõi chờ giải ngân
GVR	15.95	14-15.5	19-20	12	16.6	-2.9%	-7.7%	Theo dõi chờ giải ngân
HAH	38.00	33-34.5	44-46	30	3.3	63.9%	84.5%	Theo dõi chờ giải ngân
VCI	31.70	28-30	36-37	27	15.9	-14.9%	-42.0%	Theo dõi chờ giải ngân
BSI	26.20	22-23	28.5-29.5	20	32.4	-18.3%	-68.5%	Theo dõi chờ giải ngân
BMP	62.20	61-63	75-76	56	7.3	27.6%	223.9%	Theo dõi chờ giải ngân
PLC	32.10	28.5-30	34-35	26	19.5	25.2%	-23.6%	Theo dõi chờ giải ngân
LCG	12.15	10.5-11.5	13.5-14	10	12.1	-44.2%	5.7%	Theo dõi chờ giải ngân
VRE	28.40	28.2-29.6	35-37	26	23.2	25.0%	111.2%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
16/2/2023	POW	13.45	12.10	16-16.5	13	11.16%	Nắm giữ
3/8/2023	SZC	32.85	26.90	33-35	31	22.12%	Nắm giữ
3/9/2023	CSV	31.20	27.40	34-36	27	13.87%	Nắm giữ
3/9/2023	IDC	38.80	37.90	47-49	38	2.37%	Nắm giữ
30/3/2023	BVS	19.30	18.00	24-26	18.5	7.22%	Nắm giữ
31/3/2023	PTB	42.45	42.00	50-52	41	1.07%	Nắm giữ
4/4/2023	DBC	14.90	14.15	21-22	14	5.30%	Nắm giữ
4/4/2023	DCM	25.20	24.10	30-31	24	4.56%	Nắm giữ
4/4/2023	HAH	38.00	34.80	44-46	36	9.20%	Nắm giữ

**TIN VĨ MÔ****Thép xây dựng đồng loạt giảm giá**

Các doanh nghiệp thép trong nước vừa đồng loạt điều chỉnh giảm giá thép xây dựng từ 100 đồng/kg - 610 đồng/kg trong đó thép Pomina giảm mạnh nhất. Nguyên nhân là vì giá phôi thép nhập khẩu giảm và đầu ra tiêu thụ chậm. □

Giá xăng tăng hơn 1.000 đồng

Theo điều chỉnh của liên Bộ Công Thương từ 15h ngày 11/4, mỗi lít xăng tăng 1.090 đồng - 1.120 đồng và các mặt hàng dầu cũng đắt thêm 700 đồng - 720 đồng

Công bố báo cáo năng lực cạnh tranh cấp tỉnh 2022, Quảng Ninh giữ vị trí đầu bảng năm thứ 6 liên tục

Với điểm số PCI tổng hợp năm 2022 đạt 73,02 điểm, Quảng Ninh tiếp tục là tỉnh đứng đầu. Bắc Giang nhảy vọt 29 bậc với điểm số ấn tượng 72,8 điểm vượt qua Hải Phòng để xếp thứ 2.

Dự án thương mại có thể không phải dành quỹ đất xây nhà xã hội

Tại tờ trình Chính phủ ngày 8/4, Bộ Xây dựng đề nghị bỏ quy định chủ đầu tư dự án thương mại phải dành 20% quỹ đất xây nhà ở xã hội sau khi tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Ngoài ra BXD cũng đề xuất bỏ thời hạn hợp đồng thuê tối thiểu 5 năm; giá thuê nhà ở xã hội, nhà lưu trú công nhân, lực lượng vũ trang sẽ là thỏa thuận giữa chủ đầu tư và người thuê; đề nghị Chính phủ không quy định sở hữu nhà chung cư có thời hạn.

Bộ Tài chính đề xuất giảm thuế giá trị gia tăng

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính vừa đề xuất giảm thuế VAT theo phương án 1 là sẽ giảm 2% thuế VAT đối với tất cả các loại hàng hoá, dịch vụ; Phương án 2 là sẽ chỉ giảm 2% thuế VAT đối với các nhóm hàng hoá, dịch vụ chưa được giảm thuế trong năm ngoái theo Nghị quyết 43 của QH. Thời gian giảm thuế từ 1/7/23 đến hết năm 2023

Thị trường trì trệ, tiền dồn vào Midcap, vốn ngoại tiếp tục rút ròng

Đà hưng phấn của nhóm cổ phiếu bất động sản đã nguội đi đáng kể sáng 12/04. NVL vẫn tăng tốt 5,28% nhưng nhiều mã khác đã chậm lại, số lớn quay đầu giảm. Khối ngoại sáng nay mua vào rất ít, mới giải ngân 286,3 tỷ đồng trên HoSE, chiếm chưa đầy 5% tổng giao dịch. Thanh khoản hai sàn niêm yết sáng nay vẫn tăng nhẹ 2%, đạt 5.771 tỷ đồng, trong đó HoSE tăng trên 9%.

Chính phủ đã trả nợ hơn 71.552 tỷ đồng trong quý 1/2023

Theo Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại, tổng trả nợ của Chính phủ trong quý 1 khoảng 71.552,9 tỷ đồng: trả nợ trực tiếp khoảng 64.595,8 tỷ đồng, trả nợ cho vay lại khoảng 6.957,2 tỷ đồng. Tổng vay trong nước và nước ngoài của Chính phủ trong tháng 3 tính đến 25/3/2023 khoảng 24.878,5 tỷ đồng (cao hơn 17.884 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022)

IMF bi quan về tăng trưởng kinh tế toàn cầu	Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) ngày 11/4 công bố triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong trung hạn ảm đạm nhất trong hơn 30 năm trở lại. IMF cho biết trong 5 năm nữa, tăng trưởng toàn cầu dự kiến sẽ đạt bình quân khoảng 3% mỗi năm. Về ngắn hạn, IMF bớt bi quan hơn, dự báo mức tăng trưởng toàn cầu là 2,8% trong năm nay và 3% vào năm 2024
TP HCM, Hà Nội tụt hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh	Trong khi Quảng Ninh lần thứ sáu liên tiếp giữ ngôi đầu, Bắc Giang, Huế có nhiều cải thiện, PCI của hai đầu tàu kinh tế TP HCM và Hà Nội lại giảm. TP HCM lại giảm 13 bậc với 65,86 điểm xuống vị trí thứ 27; Hà Nội chỉ đạt 66,74 điểm tụt 10 bậc, xếp vị trí thứ 20, tức rời khỏi top 10 PCI.
Tăng trưởng ngành logistics thấp kỷ lục trong tháng 3	Tăng trưởng logistics liên tục giảm từ đầu năm 2023 và ghi nhận mức thấp kỷ lục 51,1 điểm vào tháng 3, theo Logistics Manger's Index (LMI). Các chỉ số chính trong bộ chỉ số LMI như giá vận tải, hiệu suất vận chuyển, năng lực vận tải tiếp tục giảm. Chỉ số hiệu suất vận chuyển cũng lần đầu không ghi nhận xu hướng tăng trưởng từ năm 2023.
Nghệ An: Tốc độ tăng trưởng GRDP đứng thứ 14 cả nước	Theo số liệu của Tổng Cục Thống kê, tốc độ tăng trưởng GRDP trên địa bàn tỉnh Nghệ An trong quý 1 ước đạt 7,75%, đứng thứ 14 cả nước. Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa 3 tháng qua của tỉnh Nghệ An ước đạt 520 triệu USD, nhập khẩu ước đạt hơn 274 triệu USD. Trên địa bàn toàn tỉnh Nghệ An đã cấp vốn đầu tư mới cho 32 dự án, điều chỉnh tổng vốn đầu tư 12 lượt dự án, tổng số vốn cấp mới và điều chỉnh là hơn 5.784 tỷ đồng.
Giá vàng giữ đà tăng mạnh sau báo cáo lạm phát Mỹ	Giá vàng thế giới duy trì xu hướng tăng mạnh trên ngưỡng 2.000 USD/oz sau khi báo cáo lạm phát Mỹ phản ánh tốc độ tăng giá chậm lại và Cục Dự trữ Liên bang (Fed) cho thấy mối lo rằng cuộc khủng hoảng ngân hàng có thể khiến kinh tế Mỹ suy thoái trong năm nay. Giá vàng miếng trong nước sáng nay (13/4) ổn định ở ngưỡng 67 triệu đồng/lượng.
Triển vọng kinh doanh ngân hàng nhìn từ mùa đại hội cổ đông năm 2023	Theo giới phân tích, triển vọng tăng trưởng kinh tế u ám trên toàn cầu sẽ tác động tiêu cực đến kinh tế Việt Nam do độ mở lớn. Trong số 15 ngân hàng công bố kế hoạch kinh doanh nhưng có tới 10 đơn vị chỉ đặt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận năm 2023 thấp hơn năm 2022.



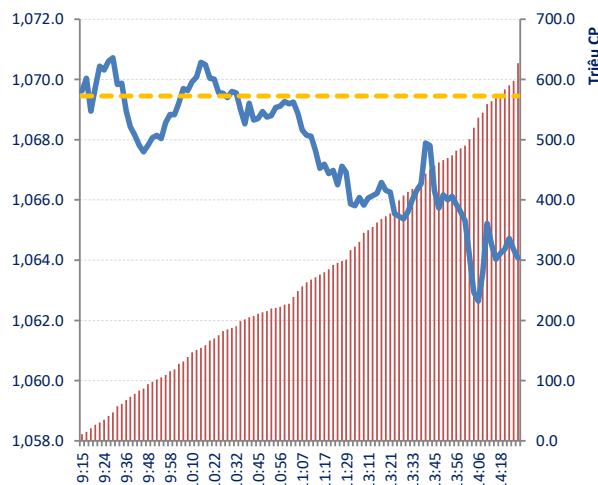
TIN DOANH NGHIỆP	
Phó thủ tướng yêu cầu lập tổ công tác gỡ vướng cho các dự án của Novaland	Phó thủ tướng Trần Hồng Hà giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường thành lập Tổ công tác làm việc với UBND các tỉnh Đồng Nai, Bình Thuận để giải quyết các vướng mắc, khó khăn của Tập đoàn Novaland theo đúng quy định pháp luật, báo cáo Phó thủ tướng trước ngày 15/4.
PVTrans: Lợi nhuận quý 1 đạt 278 tỷ đồng	CTCP Công viên nước Đầm Sen (HOSE: DSN) thông báo chốt quyền trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền mặt cho cổ đông. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 18/04/2023.
VFS muốn tăng vốn gấp 3 lần lên 2,400 tỷ đồng, không chia cổ tức 2022 và 2023	ĐHĐCĐ thường niên 2023 của CTCP Chứng khoán Nhất Việt (UPCoM: VFS), diễn ra ngày 08/04 tại Hà Nội, đã thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ gấp 3 lần lên 2,400 tỷ đồng và chuyển sàn.
DLG đặt mục tiêu lãi 100 tỷ đồng sau năm lỗ hơn ngàn tỷ	Dù vừa báo lỗ gần 1.2 ngàn tỷ đồng trong năm 2022, CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE: DLG) vẫn đặt mục tiêu lãi 100 tỷ đồng trong năm 2023.
VietABank đặt kế hoạch lãi trước thuế 2023 tăng 15%	Theo tài liệu ĐHĐCĐ vừa công bố, Ngân hàng TMCP Việt Á (UPCoM: VAB) đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 1,275 tỷ đồng trong năm 2023, tăng 15% so với năm trước.
Thép Nam Kim: Giai đoạn khó khăn nhất đã qua, kế hoạch lãi 400 tỷ năm 2023	CTCP Thép Nam Kim (HOSE: NKG) đặt kế hoạch có lãi trở lại trong năm 2023.
KBC muốn dồn lực trả hết nợ trái phiếu, tổng trị giá 3,900 tỷ	Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP (HOSE: KBC) ngày 06/04 thông báo đã thanh toán và mua lại trước hạn 2,400 tỷ đồng trái phiếu phát hành riêng lẻ. Đồng thời, Công ty đang chuẩn bị nguồn lực để thanh toán hoặc mua lại trước hạn 1,500 tỷ đồng trái phiếu phát hành ra công chúng.
VGG dự kiến trả cổ tức 2022 tỷ lệ 25%, kế hoạch lãi 2023 đạt 200 tỷ	Tổng CTCP May Việt Tiến công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2023, dự kiến tổ chức ngày 28/04 tại TPHCM. Một số nội dung chính trình cổ đông thông qua là kế hoạch kinh doanh 2023 cũng như phương án phân phối lợi nhuận 2022.
BCG lên kế hoạch lãi sau thuế hơn 650 tỷ, niêm yết BCG Land trong quý 3	CTCP Tập đoàn BCG trình cổ đông kế hoạch lãi sau thuế 650.3 tỷ đồng, tăng 20% so với năm trước. Công tác niêm yết BCG Land dự kiến thực hiện trong quý 3/2023. Kế hoạch doanh thu 2023 của BCG Land là 3,583.28 tỷ đồng và kế hoạch lợi nhuận là 684.69 tỷ đồng.
BMI đặt mục tiêu lãi trước thuế 2023 tăng tối thiểu 9%	Tổng CTCP Bảo Minh (HOSE: BMI) vừa công bố tài liệu để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023, diễn ra ngày 17/04, tại TP Hồ Chí Minh. HĐQT BMI trình cổ đông phương án phát hành hơn 10.96 triệu cp để trả cổ tức 2022, tỷ lệ thực hiện là 10%, dự kiến phát hành vào quý 2-4/2023.

Chứng khoán KIS báo lãi quý 1 giảm 43%	CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam vừa công bố kết quả kinh doanh quý 1/2023 với doanh thu và lợi nhuận đều giảm. Trong đó, doanh thu môi giới, lãi cho vay và lãi tự doanh đều giảm so với năm trước. Hoạt động cho vay, dư nợ tại thời điểm cuối tháng 3 hơn 5,315 tỷ đồng, tăng gần 8% so với đầu năm.
TNT muốn góp 160 tỷ đồng vào hai công ty con	HDQT CTCP Tập đoàn TNT (HOSE: TNT) đã thông qua việc góp 79 tỷ đồng mua cổ phần phát hành riêng lẻ của CTCP Đầu tư và Phát triển Tây Bắc và góp 81 tỷ đồng vào Công ty TNHH Vườn sinh thái Long Biên. Đến hết phiên ngày 11/04, giá cổ phiếu TNT dừng ở mức 3,860 đồng/cp, tăng gần 17% so với đầu năm.
Chủ tịch Hồ Quỳnh Hưng (DQC): Muốn hái quả ngọt phải đến năm 2025	Ngày 12/04, CTCP Bóng đèn Điện Quang (HOSE: DQC) tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023, thông qua mục tiêu lãi trước thuế 20 tỷ đồng, cổ tức 2023 là 5% và bầu bổ sung thành viên HDQT và BKS nhiệm kỳ mới (2023-2027).
Cổ phiếu Vietravel thoát diện giao dịch hạn chế	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) vừa đưa cổ phiếu VTR ra khỏi diện hạn chế do vốn chủ sở hữu trên báo cáo tài chính năm 2022 không còn âm. Sau hơn nửa năm chỉ được giao dịch vào thứ 6 hàng tuần, cổ phiếu VTR của Vietravel sẽ được mua bán bình thường trở lại từ 12/4.
CNG: Lãi trước thuế quý 1/2023 giảm 75% so với cùng kỳ	HDQT CTCP CNG Việt Nam (HOSE: CNG) thông qua báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh quý 1/2023, với lãi trước thuế giảm 75% so với cùng kỳ. Giám đốc công ty cũng đề ra một số nội dung công việc chỉ đạo cho các quý còn lại của 2023: hoàn thiện thủ tục về thuế, sử dụng đất tại Thái Bình, kiểm soát chặt chẽ công nợ, tăng mở bảo lãnh thanh toán...
ĐHĐCĐ ACB: Tăng trưởng tín dụng quý 1 giảm nhẹ, lợi nhuận 5,120 tỷ đồng	Ngày 13/04/2023, Ngân hàng TMCP Á Châu (HOSE: ACB) tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023 nhằm thông qua kế hoạch kinh doanh với mục tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2023 tăng 17%, chia cổ tức tỷ lệ 25% bằng tiền mặt và cổ phiếu, bầu HDQT và BKS cũng như bổ sung quyền hạn của HDQT vào Điều lệ Ngân hàng.
TNG muốn huy động 400 tỷ đồng trái phiếu và phát hành hơn 32 triệu cp để tăng vốn	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG (HNX: TNG) công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2023, dự kiến tổ chức sáng ngày 23/04 tại tỉnh Thái Nguyên. TNG trình kế hoạch phát hành hơn 32 triệu cổ phiếu tăng vốn điều lệ 2023 và hủy bỏ phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành riêng lẻ 2022.
Lợi nhuận 2022 của TTC Group chỉ bằng phân nửa cùng kỳ	CTCP Đầu tư Thành Thành Công (TTC Group hay Tập đoàn TTC) báo lãi sau thuế 2022 đạt hơn 99.1 tỷ đồng, giảm 51% so với thực hiện 2021, ROE của doanh nghiệp cũng giảm từ 5.6% còn 2.8%
PVN ước doanh thu quý 1 gần 194 ngàn tỷ, thực hiện 39% kế hoạch lợi nhuận năm	Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam hay PVN) công bố kết quả ước đạt quý 1/2023 với 193.7 ngàn tỷ đồng, vượt 17% kế hoạch quý và đạt 29% kế hoạch năm. Lãi trước thuế ước đạt 13.6 ngàn tỷ đồng, vượt 67% kế hoạch quý và đạt 39% kế hoạch năm.

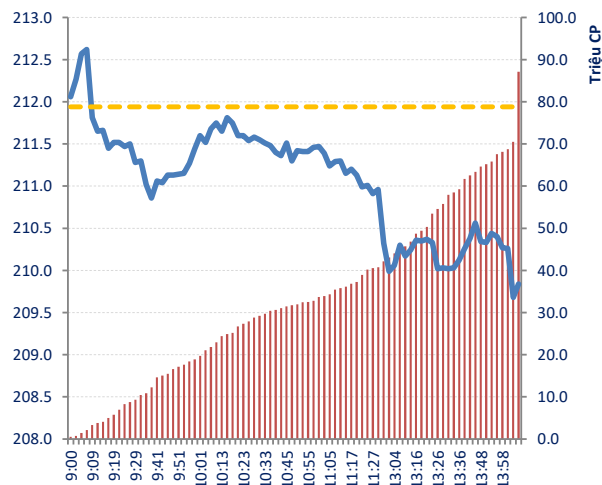


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

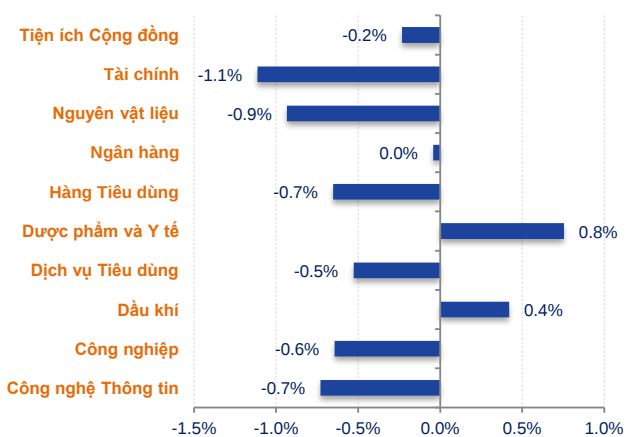
KLGD và VN-Index trong phiên



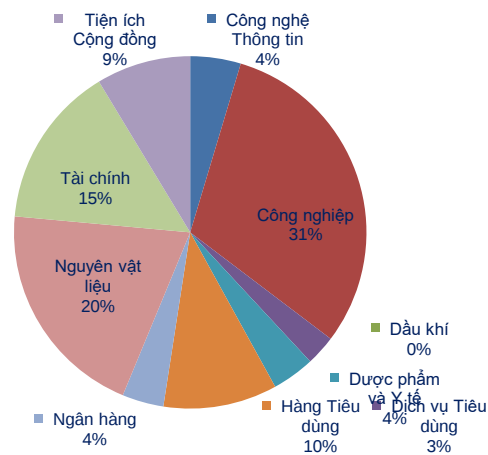
KLGD và HNX-Index trong phiên



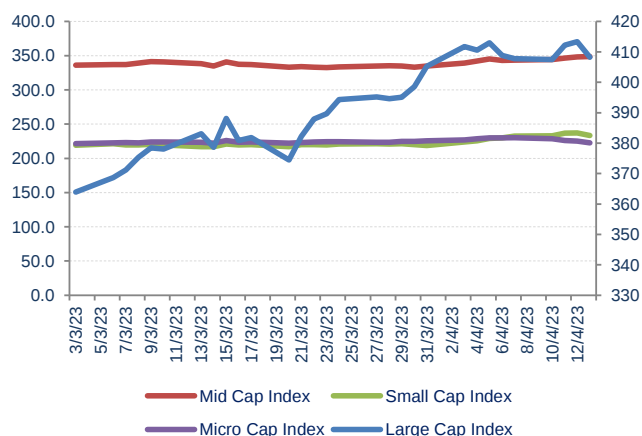
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



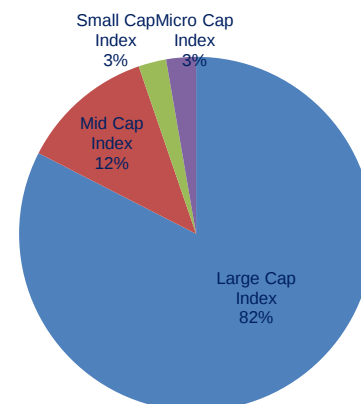
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TTF	2,466,600	VND	4,396,500
2	HDB	1,245,700	HPG	2,853,900
3	KBC	719,800	STB	2,195,200
4	EIB	466,600	PVD	1,434,300
5	NVL	423,600	VCI	1,291,400

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CEO	93,550	SHS	791,700
2	PVS	67,000	PLC	70,400
3	LHC	30,700	TDT	15,600
4	IDC	18,700	IVS	7,900
5	MBS	15,900	NVB	7,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVL	15.05	14.50	↓ -3.65%	32,755,100
VND	15.60	15.20	↓ -2.56%	30,565,600
VPB	20.65	20.60	↓ -0.24%	26,896,500
DIG	17.20	17.40	↑ 1.16%	24,484,400
SHB	12.20	12.05	↓ -1.23%	22,731,700

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	10.50	10.30	↓ -1.90%	21,603,293
PVS	26.10	26.40	↑ 1.15%	7,923,779
CEO	25.30	24.90	↓ -1.58%	7,870,234
AMV	4.00	4.40	↑ 10.00%	6,126,238
IDJ	12.80	11.80	↓ -7.81%	4,461,266

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HU1	7.02	7.51	0.49	↑ 6.98%
BBC	53.20	56.90	3.70	↑ 6.95%
TV2	22.50	24.05	1.55	↑ 6.89%
CSV	29.20	31.20	2.00	↑ 6.85%
FMC	40.20	42.95	2.75	↑ 6.84%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AMV	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%
PRC	22.20	24.40	2.20	↑ 9.91%
LDP	7.40	8.10	0.70	↑ 9.46%
SDG	13.80	15.10	1.30	↑ 9.42%
VKC	1.10	1.20	0.10	↑ 9.09%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HU3	5.03	4.68	-0.35	↓ -6.96%
LDG	4.62	4.30	-0.32	↓ -6.93%
TDW	46.00	42.85	-3.15	↓ -6.85%
UDC	4.10	3.82	-0.28	↓ -6.83%
FUCVREIT	7.19	6.70	-0.49	↓ -6.82%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VSM	20.00	18.00	-2.00	↓ -10.00%
PSC	13.00	11.70	-1.30	↓ -10.00%
VHL	23.00	20.70	-2.30	↓ -10.00%
BST	17.10	15.40	-1.70	↓ -9.94%
TMX	11.10	10.00	-1.10	↓ -9.91%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	32,755,100	5.3%	1,164	12.9	0.7
VND	30,565,600	10.0%	1,095	14.2	1.3
VPB	26,896,500	19.1%	2,714	7.6	1.3
DIG	24,484,400	1.9%	236	72.8	1.3
SHB	22,731,700	19.7%	2,520	4.8	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	21,603,293	2.1%	224	46.8	0.9
PVS	7,923,779	6.9%	1,849	14.1	1.0
CEO	7,870,234	7.7%	1,084	23.3	1.8
AMV	6,126,238	3.8%	451	8.9	0.3
IDJ	4,461,266	9.8%	866	14.8	1.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HU1	↑ 7.0%	2.5%	380	18.5	0.5
BBC	↑ 7.0%	16.5%	10,094	5.3	0.7
TV2	↑ 6.9%	3.9%	783	28.7	1.1
CSV	↑ 6.8%	27.4%	8,019	3.6	0.9
FMC	↑ 6.8%	15.1%	4,726	8.5	1.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
AMV	↑ 10.0%	3.8%	451	8.9	0.3
PRC	↑ 9.9%	93.9%	40,819	0.5	0.3
LDP	↑ 9.5%	-29.3%	(3,063)	-	0.8
SDG	↑ 9.4%	7.1%	3,351	4.1	0.3
VKC	↑ 9.1%	-193.1%	(12,426)	-	5.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TTF	2,466,600	0.8%	8	524.3	3.9
HDB	1,245,700	22.2%	3,081	6.4	1.3
KBC	719,800	8.9%	1,991	13.2	1.1
EIB	466,600	15.4%	1,997	9.8	1.4
NVL	423,600	5.3%	1,164	12.9	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CEO	93,550	7.7%	1,084	23.3	1.8
PVS	67,000	6.9%	1,849	14.1	1.0
LHC	30,700	13.1%	5,165	10.0	1.2
IDC	18,700	31.7%	5,356	7.3	2.1
MBS	15,900	13.0%	1,531	10.9	1.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	417,881	24.4%	6,318	14.0	3.1
VHM	224,685	20.6%	6,621	7.8	1.5
BID	224,598	19.1%	3,590	12.4	2.2
VIC	202,520	5.9%	2,270	23.4	1.5
GAS	191,012	26.1%	7,732	12.9	3.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	13,650	4.2%	697	56.0	2.3
IDC	12,969	31.7%	5,356	7.3	2.1
KSF	12,720	5.6%	1,224	34.6	1.9
PVS	12,475	6.9%	1,849	14.1	1.0
PVI	11,454	0.5%	168	291.9	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

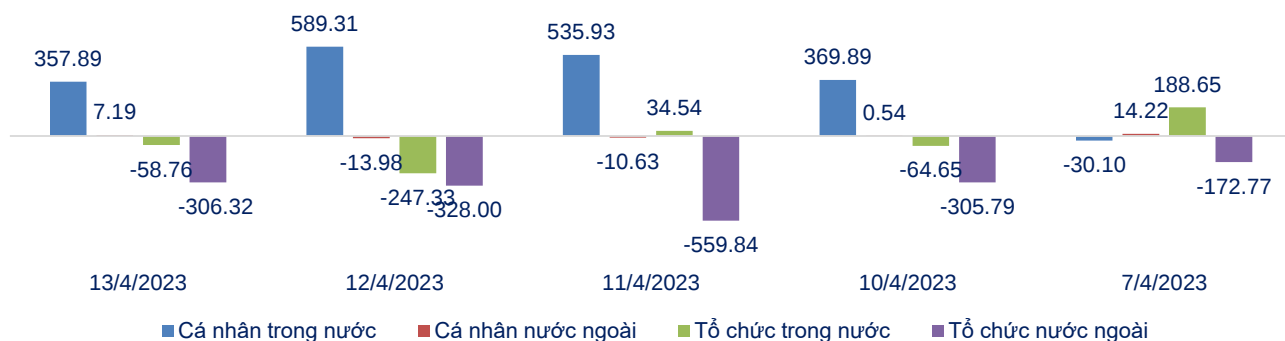
Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	3.27	0.0%	3	1,933.7	0.4
NHA	3.21	0.5%	45	301.0	1.3
FTS	3.18	10.1%	1,722	15.9	1.6
GIL	3.13	17.6%	5,632	4.1	0.6
TCD	3.12	12.3%	1,397	6.0	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
L14	4.22	3.3%	615	86.9	4.1
APS	3.68	-37.9%	(5,410)	-	1.1
CEO	3.45	7.7%	1,084	23.3	1.8
IDJ	3.34	9.8%	866	14.8	1.1
CSC	3.28	43.0%	10,288	3.7	1.2

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	82.65	10.0%	1,095	14.2	1.3
STB	59.58	13.8%	2,674	9.8	1.3
HPG	41.81	9.1%	1,459	14.2	1.3
VCI	40.30	13.3%	1,999	16.3	2.2
VNM	33.93	24.8%	4,077	18.2	4.7

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
GMD	-22.90	13.3%	3,298	16.1	2.0
VHM	-22.48	20.6%	6,621	7.8	1.5
HDB	-21.29	22.2%	3,081	6.4	1.3
KBC	-19.76	8.9%	1,991	13.2	1.1
TCB	-17.10	19.5%	5,736	5.4	1.0

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
BID	4.49	19.1%	3,590	12.4	2.2
KBC	1.30	8.9%	1,991	13.2	1.1
VIX	1.18	5.4%	604	13.4	0.6
PC1	0.87	6.7%	1,664	17.7	1.1
TPB	0.87	21.5%	3,936	5.9	1.1

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MSN	-4.10	9.0%	2,511	31.7	3.1
DIG	-0.68	1.9%	236	72.8	1.3
LCG	-0.67	7.7%	1,007	12.3	0.9
PDR	-0.62	13.1%	1,693	8.4	1.0
BMI	-0.56	0.0%	-	-	1.1

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
GMD	21.44	13.3%	3,298	16.1	2.0
HPG	17.12	9.1%	1,459	14.2	1.3
TCB	17.10	19.5%	5,736	5.4	1.0
MBB	12.81	24.6%	3,856	4.8	1.1
DGC	12.43	64.8%	14,894	3.6	1.9

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
CII	-23.81	8.3%	2,789	5.4	0.5
SSI	-18.27	9.3%	1,365	16.1	1.5
VND	-14.79	10.0%	1,095	14.2	1.3
MSB	-12.98	19.0%	2,320	5.4	0.9
VPB	-12.17	19.1%	2,714	7.6	1.3

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	24.38	22.2%	3,081	6.4	1.3
KBC	17.63	8.9%	1,991	13.2	1.1
VHM	10.92	20.6%	6,621	7.8	1.5
KDH	10.87	10.0%	1,550	19.3	1.8
TTF	9.88	0.8%	8	524.3	3.9

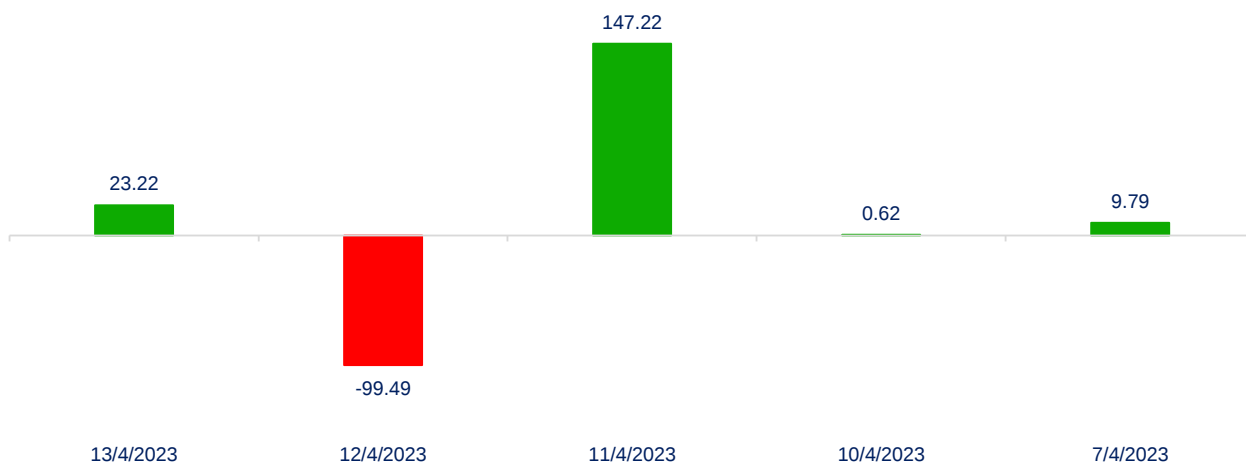
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	-68.04	10.0%	1,095	14.2	1.3
HPG	-58.93	9.1%	1,459	14.2	1.3
STB	-57.80	13.8%	2,674	9.8	1.3
VCI	-41.63	13.3%	1,999	16.3	2.2
PVD	-30.87	-0.7%	(185)	-	0.8

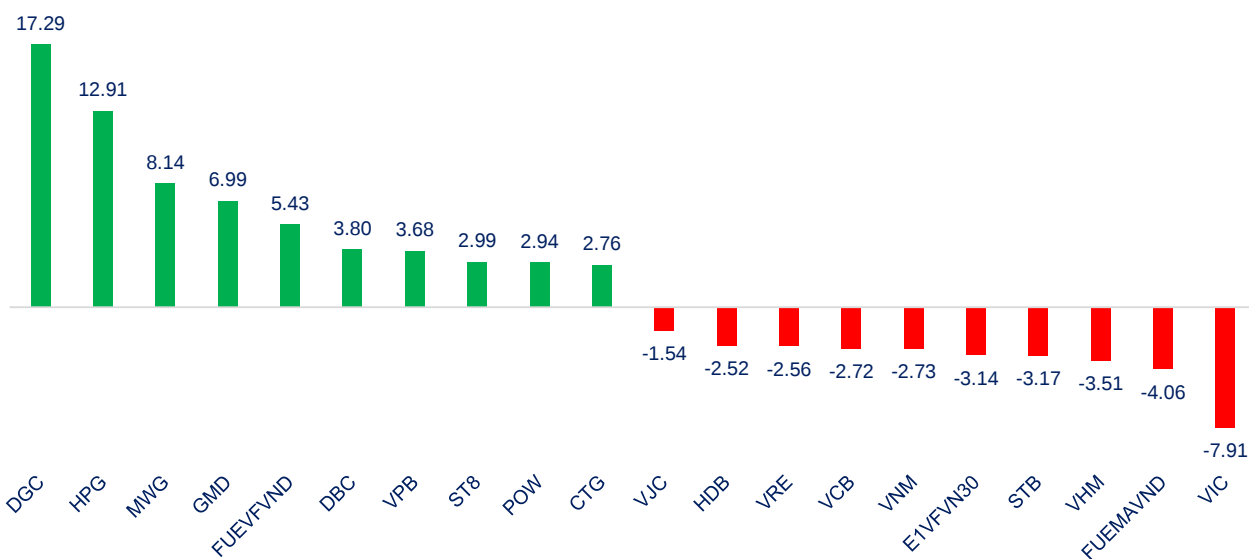


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Bùi Mạnh Kiên
kien.bm@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn